

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TK
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày 15/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TK, TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phương Văn Tư;
2. Ông Lương Ngọc Cảnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TK, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TK, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà
Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TK, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021, đối với:

- Họ và tên bị cáo: Sầm Văn Đ (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam; Sinh ngày 21 tháng 12 năm 1989 tại thị trấn TL, huyện TK, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm BH, thị trấn TL, huyện TK, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (Đã chết) và bà Sầm Thị H2, sinh năm 1963; Vợ là Thuận Thị Y, sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2020 đến ngày 18/12/2020 tại Nhà tạm giữ Công an huyện TK. Từ ngày 29/12/2020 đến nay bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 01 giờ 30 phút, ngày 17/12/2020 Công an huyện TK chủ trì phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực gần cửa khẩu TL thuộc địa phận xóm BH, thị trấn TL phát hiện và bắt quả tang đối tượng Sầm Văn Đ, sinh năm 1989, trú tại xóm BH, thị trấn TL, huyện TK, tỉnh Cao Bằng có hành vi vận chuyển hàng cấm. Vật chứng thu giữ gồm 08 (Tám)

vật hình khối hộp và 03 (Ba) bánh hình tròn nghi là pháo do Trung Quốc sản xuất, có tổng khối lượng là 14 kg (Mười bốn kilogam).

Tại Kết luận giám định số 01/GĐCN, ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu mẫu số 01 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ); Mẫu vật gửi giám định ký hiệu Mẫu số 02 là pháo nổ.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Sầm Văn Đ khai nhận: Số pháo trên là của Đ đi mua ở gần biên giới với số tiền 500.000 đồng với hai người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với mục đích đem về đốt trong dịp lễ đầy tháng của con và ngày 18/12/2020. Khi đang vận chuyển pháo trên đường về nhà thì bị bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSTK, ngày 16/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TK, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Sầm Văn Đ về tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận hành vi vận chuyển hàng cấm (pháo nổ) là vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TK, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sầm Văn Đ phạm tội Vận chuyển hàng cấm; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Sầm Văn Đ từ 30 triệu đến 40 triệu đồng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tiêu hủy số pháo đã thu giữ là vật chứng vụ án và bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 17/12/2020, Lực lượng chức năng liên ngành làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm BH, thị trấn TL, huyện TK, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Sầm Văn Đ có hành vi vận chuyển 14 kg (Mười bốn ki lô gam) pháo, với mục đích để đốt trong dịp Lễ đầy tháng của con vào ngày hôm sau. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận

giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Sâm Văn Đ phạm tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý kinh tế của Nhà nước trong quản lý, sản xuất kinh doanh một số loại hàng cấm. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quy định cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo nổ. Bị cáo có đầy đủ năng lực, nhận thức được hành vi vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự, an toàn xã hội, gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lần phạm tội này là lần đầu và tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hoạt động buôn bán, vận chuyển pháo nổ đang có chiều hướng diễn biến phức tạp. Xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không nhất thiết phải áp dụng các hình phạt tù mà cho bị cáo chuyển sang hình phạt tiền để sung vào ngân sách Nhà nước cũng thỏa đáng, cũng đủ giáo dục răn đe các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình và có ý thức tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội. Đồng thời cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Trong đó, căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân thì xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức khung thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, thể hiện chính sách nhân đạo của nhà nước do vậy Tòa án chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[8] Về hình phạt bổ sung: Vì đã áp dụng hình phạt chính bằng tiền đối với bị cáo nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình giải quyết vụ án Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu tài sản một xe mô tô, 02 điện thoại di động và số tiền 14.760.000 đồng, xét thấy những đồ vật, tài liệu này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và việc trả lại này không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, đúng pháp luật.

Đối với 14kg pháo, trong đó: 08kg vật hình khối hộp vuông, vỏ ngoài các khối hộp bọc giấy đỏ - vàng, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 (Ba

mười sáu) vật hình trụ vỏ giấy liên kết với nhau, các khối hộp có kích thước tương đương nhau (14 x 14 x 15) centimet, gắn gậy ngòi màu xanh; 03 (Ba) bánh pháo hình tròn, bọc giấy màu đỏ. Đây là vật chứng của vụ án cần phải tịch thu, tiêu hủy.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TK, tỉnh Cao Bằng về tội danh, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Bị cáo là người bị kết án, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sầm Văn Đ phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Sầm Văn Đ số tiền 35.000.000đ (Ba mươi năm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 14kg pháo, trong đó: 08kg vật hình khối hộp vuông, vỏ ngoài các khối hộp bọc giấy đỏ - vàng, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 (Ba mươi sáu) vật hình trụ vỏ giấy liên kết với nhau, các khối hộp có kích thước tương đương nhau (14 x 14 x 15) centimet, gắn gậy ngòi màu xanh; 03 (Ba) bánh pháo hình tròn, bọc giấy màu đỏ.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/3/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Sầm Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện, Trại giam;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- *Chi cục THADS huyện;*
- *Sở tư pháp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*
- *Lưu hồ sơ THAHS.*

Lục Thanh Hải